

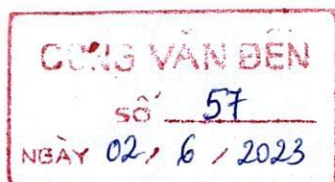
UBND TỈNH THANH HÓA
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ
CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG

Số: 102/BQLDA-ĐHDA2

V/v kiểm tra chất lượng công trình đang thi công Tiểu dự án 1: Cầu vượt sông mã và đường hai đầu cầu từ Km5+250 – Km7+250 thuộc dự án đường nối quốc lộ 1 với quốc lộ 45 đoạn từ xã Hoàng Xuân, huyện Hoàng Hoá đến xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hoá.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 01 tháng 6 năm 2023



Kính gửi:

- Công ty cổ phần 479 Hòa Bình;
- Công ty cổ phần Xây dựng cầu Thanh Hóa;
- Công ty cổ phần ĐTXD&TM Minh Việt Phát;
- Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng cầu đường;
- Công ty cổ phần Sun Việt;
- CTCP công trình Châu Á Thái Bình Dương (TVTK);
- Công ty cổ phần quản lý đường thủy nội địa và xây dựng giao thông Thanh Hóa;
- Công ty cổ phần TVXD công trình Thăng Long (TVGS);
- Viện khoa học và công nghệ giao thông vận tải (TVGS).

Thực hiện chỉ đạo của Giám đốc Ban QLDA đầu tư công trình giao thông Thanh Hoá (Ban) tại Thông báo số 951/BQLDA-KTTĐ ngày 26/5/2023 v/v kiểm tra chất lượng công trình đang thi công Tiểu dự án 1: Cầu vượt sông mã và đường hai đầu cầu từ Km5+250 – Km7+250 thuộc dự án đường nối quốc lộ 1 với quốc lộ 45 đoạn từ xã Hoàng Xuân, huyện Hoàng Hoá đến xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hoá;

Theo đó, từ 24/06/2023 đến 25/06/2023, Đoàn kiểm tra do Giám đốc Ban QLDA đầu tư CTGT Thanh Hóa làm trưởng đoàn, cùng các phòng chuyên môn thuộc Ban sẽ đi kiểm tra dự án. Để chuẩn bị tốt các nội dung phục vụ công tác kiểm tra, Ban thông báo cho các nhà thầu được biết và yêu cầu các nhà thầu thực hiện một số nội dung sau:

1. Nội dung kiểm tra:

- Kiểm tra chất lượng tại hiện trường: Kiểm tra vị trí, cao độ, kích thước hình học các hạng mục công trình theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt, chỉ dẫn kỹ thuật và các yêu cầu khác của hợp đồng xây dựng; kiểm tra nhân sự Ban chỉ huy công trình, trạm thí nghiệm hiện trường; ...
- Kiểm tra hồ sơ: Kiểm tra hồ sơ quản lý chất lượng công trình (Hồ sơ chấp thuận của Ban: Ban chỉ huy công trình, Nguồn vật liệu đầu vào + trạm BTXM, Tổ chức thi công và Kế hoạch tổ chức thí nghiệm; nhật ký thi công; hồ sơ nghiệm thu; các kết quả thí nghiệm và các văn bản pháp lý có liên quan).
- Kiểm tra công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường.
- Kiểm tra công tác giám sát tác giả của Tư vấn thiết kế.

- Kiểm tra các nội dung khác theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra.

(Chi tiết nội dung kiểm tra như Thông báo số 951/BQLDA-KTTĐ ngày 26/5/2023 và các tài liệu kèm theo)

2. Các nội dung chuẩn bị phục vụ Đoàn kiểm tra:

Yêu cầu các nhà thầu nghiên cứu kỹ các nội dung trong Thông báo số 951/BQLDA-KTTĐ ngày 26/5/2023 và Đề cương kiểm tra chất lượng công trình kèm theo, thực hiện đầy đủ các nội dung yêu cầu của Giám đốc Ban tại Thông báo nêu trên; một số nội dung chính cần chuẩn bị như sau:

2.1. Chuẩn bị tại hiện trường:

- Khôi phục hệ thống cọc mốc thi công;
- Chuẩn bị phương tiện, máy móc, thiết bị, dụng cụ, nhân lực phục vụ công tác kiểm tra tại hiện trường (máy toàn đạc điện tử, máy thủy bình, thước thép, thước dây, xà beng, dụng cụ đo K, ...).

2.2. Chuẩn bị hồ sơ nội nghiệp:

- Nộp đầy đủ hồ sơ Hồ sơ chấp thuận của Ban: Ban chỉ huy công trình, Nhân sự Tư vấn giám sát thi công, Nguồn vật liệu đầu vào + trạm BTXM, Tổ chức thi công và Kế hoạch tổ chức thí nghiệm; nhật ký thi công; hồ sơ nghiệm thu; các kết quả thí nghiệm và các văn bản pháp lý có liên quan, ... về Tổ QLDA và giám sát Chủ đầu tư trước ngày 20/6/2023.

- Chuẩn bị các nội dung theo mẫu tại Phụ lục 1, 2, 3 của Thông báo số 951/BQLDA-KTTĐ ngày 26/5/2023.

- Lập báo cáo tiến độ, khối lượng, giá trị thực hiện, giá trị giải ngân của từng đơn vị gửi về phòng Điều hành dự án 2 để tổng hợp trước ngày 20/6/2023.

2.3. Công tác giám sát tác giả: Yêu cầu Công ty cổ phần công trình Châu Á Thái Bình Dương chuẩn bị hồ sơ khảo sát, thiết kế BVTC+DT và các tài liệu có liên quan phục vụ kiểm tra công tác giám sát tác giả.

Giao Tổ trưởng tổ QLDA và giám sát Chủ đầu tư chỉ đạo TVGS, đơn đốc, kiểm tra các nội dung trên của các nhà thầu.

Yêu cầu các Nhà thầu xây dựng, Tư vấn giám sát nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Phòng KHTC;
- Lưu: VT, ĐHDA2 (Xuan.12b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Bá Hùng

THÔNG BÁO

Kiểm tra chất lượng công trình đang thi công Ban làm chủ đầu tư Tiểu dự án 1: Cầu vượt sông mã và đường hai đầu cầu từ Km5+250 – Km7+250 thuộc dự án đường nối quốc lộ 1 với quốc lộ 45 đoạn từ xã Hoàng Xuân, huyện Hoàng Hoá đến xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hoá (Km5+250 Km14+603)

Căn cứ các Nghị định Chính phủ: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

Căn cứ các Quyết định của Giám đốc Ban QLDA đầu tư CTGT Thanh Hóa: số 41/QĐ-BQLDA ngày 12/01/2022 về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng và Quy chế làm việc; số 10/QĐ-BQLDA ngày 16/01/2023 về việc ban hành chương trình công tác năm 2023; số 13/QĐ-BQLDA ngày 02/02/2023 về quản lý chất lượng công trình xây dựng các dự án do Ban làm Chủ đầu tư của Ban QLDA đầu tư công trình giao thông Thanh Hóa;

Căn cứ Kế hoạch số 451/BQLDA-KTTĐ ngày 16/3/2023 của Ban QLDA đầu tư CTGT Thanh Hoá về việc Kế hoạch kiểm tra công tác QLCL, CLCT và công tác an toàn, vệ sinh lao động các dự án do Ban làm Chủ đầu tư.

Ban QLDA đầu tư công trình giao thông Thanh Hoá (Ban QLDA) thông báo kiểm tra công trình Cầu vượt sông mã và đường hai đầu cầu từ Km5+250 – Km7+250 thuộc dự án đường nối quốc lộ 1 với quốc lộ 45 đoạn từ xã Hoàng xuân, huyện Hoàng Hoá đến xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hoá (Km5+250 Km14+603) với những nội dung như sau:

1. Thời gian tổ chức kiểm tra: dự kiến thời gian kiểm tra bắt đầu từ ngày 24/06/2023 đến ngày 25/06/2023.

2. Thành phần Đoàn kiểm tra:

- Trưởng đoàn kiểm tra: Giám đốc Ban;
- Các thành phần tham gia đoàn gồm: Phòng Kỹ thuật - Thẩm định (chủ trì), phòng Kế hoạch Tài chính (thành viên).

3. Nội dung kiểm tra:

3.1. Kiểm tra chất lượng tại hiện trường:

Kiểm tra cao độ, kích thước hình học các hạng mục công trình theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt, chỉ dẫn kỹ thuật và các yêu cầu khác của hợp đồng xây dựng.

3.2. Kiểm tra hồ sơ:

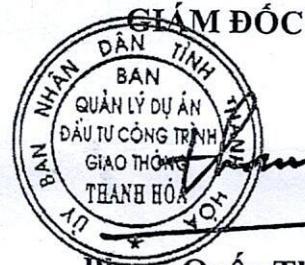
Kiểm tra chất lượng hồ sơ hoàn công công trình (Nhật ký thi công; Hồ sơ nghiệm thu; các kết quả thí nghiệm, các thủ tục đầu vào, các văn bản pháp lý có liên quan).

(chi tiết gửi kèm theo phụ lục)

Yêu cầu phòng Điều hành dự án 2 lập báo cáo tiến độ thi công xây dựng của tiểu dự án 1 (kèm theo phụ lục 1,2) gửi về phòng KTTĐ trước ngày 24/06/2023; chỉ đạo Nhà thầu chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hoàn công và khôi phục hệ thống mốc mạng, máy móc thiết bị để phục vụ kiểm tra hiện trường./.

Nơi nhận:

- Phó GD Ban Lê Bá Hùng (chỉ đạo);
- Các phòng KTTĐ, KHTC, ĐHDA2 (T/hiện);
- Phòng ĐHDA2 sao gửi các Nhà thầu;
- Lưu: VT, KTTĐ.



Phạm Quốc Thành

ĐỀ CƯƠNG KIỂM TRA

(Kèm theo Văn bản số /BQLDA-KTTĐ ngày / /2023 của Sở Ban QLDA đầu tư công trình giao thông Thanh Hoá)

Căn cứ Quyết định số 13/QĐ-BQLDA ngày 02/02/2023 của Ban QLDA đầu tư CTGT Thanh Hoá về việc ban hành quy trình quản lý chất lượng công trình xây dựng do Ban làm Chủ đầu tư.

Thực hiện Kế hoạch số 451/BQLDA-KTTĐ ngày 16/3/2023 của Ban QLDA đầu tư CTGT Thanh Hoá về việc Kế hoạch kiểm tra công tác QLCL, CLCT và công tác an toàn, vệ sinh lao động các dự án do Ban làm Chủ đầu tư.

I. Công tác quản lý chất lượng và chất lượng công trình

1. Nội dung kiểm tra

- Theo các Điều từ 11 đến 20 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công và bảo trì công trình xây dựng.

- Các văn bản quy định, hướng dẫn liên quan đối với việc quản lý chất lượng, tiến độ, giá thành công trình xây dựng do Bộ XD, Bộ GTVT, UBND tỉnh ban hành.

2. Công tác kiểm tra cụ thể

2.1 Công tác nội nghiệp

- Các văn bản về đầu tư xây dựng (từ bước chuẩn bị đầu tư đến khi triển khai thực hiện dự án).

- Kết quả thực hiện của Tổ quản lý dự án về thực hiện kết luận các nội dung về dự án của các cơ quan như: Thanh tra, Kiểm toán, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước (nếu có).

- Kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng nội bộ của Tổ quản lý dự án, nhà thầu thi công, giám sát thi công xây dựng

- Kiểm tra việc thực hiện quy trình nghiệm thu của Ban theo Quyết định số 14/QĐ-BQLDA ngày 02/02/2023 (nhật ký công trình, nhật ký thi công, nhật ký giám sát, các biên bản nghiệm thu hạng mục công trình trong quá trình thi công).

- Kiểm tra việc lập, chấp thuận và thi công thí điểm các hạng mục như: móng đường, mặt đường,...

- Kiểm tra công tác giám sát tác giả của tư vấn thiết kế.

- Kiểm tra các thí nghiệm chứng chỉ đầu vào, chứng chỉ nghiệm thu (sắt, thép, bê tông nhựa, CPDD, bê tông).

- Kiểm tra kết quả kiểm định kích căng kéo DUL, thí nghiệm cáp, thép cường độ cao; thí nghiệm neo; thí nghiệm gối cầu.

- Kiểm tra công tác nghiệm thu các hạng mục công việc hoàn thành, chuyển giai đoạn thi công.

- Kiểm tra lập hồ sơ hoàn công.

2.2 Công tác ngoại nghiệp.

- Kiểm tra áp dụng quy định liên quan đến quản lý chất lượng theo hồ sơ mời thầu.

- Kiểm tra các yếu tố hình học như: bình đồ, cắt dọc, cắt ngang, siêu cao mặt đường; chiều rộng nền, mặt đường; độ dốc mái ta luy, các hạng mục liên quan đến nền đường, độ chặt nền đường (chứng chỉ đo độ chặt và phân các lớp đất đắp); đo độ chặt nền đường K95 và lớp K98, cao độ nền, mặt đường.

- Kiểm tra chất lượng vật liệu trên công trường: đá, cát các loại; xi măng; sắt thép, bê tông tươi (nếu có)...

- Kiểm tra chiều dày của kết cấu, đánh giá chất lượng vật liệu.

- Kiểm tra chất lượng công trình thoát nước.

- Thí nghiệm đối chứng như đo K, ép mẫu bê tông, kéo thép... (nếu cần).

- Kiểm tra các công trình phụ trợ khác trên tuyến.

- Kiểm tra, phát hiện các hư hỏng như: lún sụt nền đường, đường hai đầu cầu, mặt đường...

- Kiểm tra công trình ATGT (bố trí, quy cách biển báo, cọc tiêu, sơn làn đường).

II. Công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động:

1. Nội dung kiểm tra: kiểm tra theo các quy định hiện hành về an toàn, vệ sinh lao động

Theo các Điều từ 4-6 và Điều 10 Thông tư số 04/201/TT-BXD ngày 30/3/2017 của Bộ Xây dựng về quy định quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình.

Theo danh mục công việc, máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động trong Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 13/2016/TT-BLĐTBXH ngày 16/6/2016 và Thông tư số 53/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Nội dung kiểm tra cụ thể:

- Kiểm tra việc lập và chấp thuận kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Kiểm tra tổ chức bộ phận quản lý an toàn, vệ sinh lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016.

+ Kiểm tra công tác triển khai thực hiện kế hoạch tổng hợp về an toàn, vệ sinh lao động của Nhà thầu.

+ Kiểm tra việc tập huấn, hướng dẫn nhận diện các yếu tố nguy hiểm có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động và các biện pháp ngăn ngừa tai nạn lao động.

+ Kiểm tra công tác cung cấp trang, thiết bị bảo vệ cá nhân cho người lao động;

+ Kiểm tra người lao động sử dụng trang thiết bị bảo vệ cá nhân khi làm việc trên công trường.

+ Kiểm tra công tác phòng chống cháy nổ trên công trường.

- Kiểm tra việc lập và phê duyệt biện pháp thi công riêng, chi tiết đối với công việc có nguy cơ gây mất an toàn lao động cao theo Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 13/2016/TT-BLĐTBXH ngày 16/6/2016 của Bộ Lao động - thương binh và Xã hội:

+ Sử dụng, bảo quản, vận chuyển các loại thuốc nổ và phương tiện nổ (các văn bản chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước về quản lý, vận chuyển, sử dụng, phương án thi công...).

+ Lập biện pháp tổ chức thi công chi tiết cho các công việc làm việc trên cao cách mặt bằng làm việc từ 2m trở lên, trên sàn công tác di động, nơi cheo leo nguy hiểm; các công việc trên sông, suối.

- Kiểm tra chứng nhận đăng kiểm hoặc chứng nhận kiểm định và chứng chỉ được cấp của người vận hành các loại máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động theo quy định tại Thông tư số 53/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - thương binh và Xã hội được sử dụng để thi công gồm:

+ Xe nấu nhựa đường; bình ô xi, bình ga

+ Cần trục các loại (cần trục ô tô, bánh hơi, bánh xích cần trục tháp); máy đóng, ép cọc, khoan cọc nhồi; tàu hoặc máy hút bùn; máy bơm bê tông các loại, máy phun hoặc bơm vữa các loại; trạm trộn bê tông; trạm nghiền, sàng vật liệu (nếu có); máy xúc, đào, ủi san, gạt, đầm rung, các loại kích thủy lực, vận hành xe tự đổ có tải trọng trên 5 tấn; máy nổ mìn điện...

+ Pa lăng điện, pa lăng kéo tay có tải trọng nâng từ 1 tấn trở lên; tời có tải trọng nâng từ 1 tấn trở lên;

+ Xe nâng người, xe nâng người tự hành, máy vận thăng các loại, sàn treo, nâng người sử dụng trong thi công xây dựng

+ Hệ giàn giáo thép tổ hợp; hệ giàn giáo trượt; cốp pha trượt.

+ Hệ thống điện trên công trường.

- Đối với công trình thi công trên đường đang khai thác: kiểm tra việc thực hiện các quy định về thi công trên đường đang khai thác từ Điều 35 đến Điều 45 Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải gồm: Giấy phép thi công, lập và chấp biện pháp tổ chức thi công, an toàn giao thông; hệ thống an toàn giao thông, đảm bảo giao thông trong thời gian thi công (cọc tiêu, biển báo, rào chắn, người trực gác, điều tiết giao thông...)

Ghi chú: Đối với từng công trình cụ thể, tùy vào tính chất và đặc điểm của từng công trình sẽ thực hiện kiểm tra các danh mục công việc cụ thể.

PHỤ LỤC 1: DANH MỤC HỒ SƠ CÔNG TRÌNH

(Kèm theo văn bản số / BQLDA-KTTĐ ngày /05/2023 của Ban QLDA đầu tư CTGT Thanh Hoá)

- TIÊU DỰ ÁN 1: Cầu vượt sông mã và đường hai đầu cầu từ Km5+250 – Km7+250 thuộc dự án đường nối quốc lộ 1 với quốc lộ 45 đoạn từ xã Hoàng Xuân, huyện Hoàng Hoá đến xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hoá (Km5+250 Km14+603)
- ĐỊA ĐIỂM: Huyện Hoàng Hoá và Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá
- CHỦ ĐẦU TƯ: Ban QLDA đầu tư CTGT Thanh Hoá

STT	Nội dung	Tình trạng	Đánh giá	Đánh giá sự phù hợp với VBPL có liên quan	Ghi chú (Thống kê đầy đủ văn bản số...ngày...)
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THI CÔNG XÂY DỰNG					
I	Kế hoạch và biện pháp kiểm soát chất lượng công trình			Đối chiếu với quy định tại các Yêu cầu kỹ thuật của dự án và được yêu cầu tại:	
1	Sơ đồ tổ chức quản lý chất lượng	☐ Có ☐ Không <i>có</i>	☐ Phù hợp ☐ Không <i>phù hợp</i>		
2	Mục tiêu và kế hoạch đảm bảo chất lượng	☐ Có ☐ Không <i>có</i>	☐ Phù hợp ☐ Không <i>phù hợp</i>		
3	Kế hoạch tổ chức thí nghiệm và kiểm định chất lượng	☐ Có ☐ Không <i>có</i>	☐ Phù hợp ☐ Không <i>phù hợp</i>		
4	Biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật tư, vật liệu, cấu kiện, SP xây dựng, thiết bị công trình và thiết bị công nghệ	☐ Có ☐ Không <i>có</i>	☐ Phù hợp ☐ Không <i>phù hợp</i>		
5	Quy trình kiểm tra, giám sát thi công	☐ Có ☐ Không <i>có</i>	☐ Phù hợp ☐ Không <i>phù hợp</i>		
6	Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy, nổ trong thi công xây dựng	☐ Có ☐ Không <i>có</i>	☐ Phù hợp ☐ Không <i>phù hợp</i>		

STT	Nội dung	Tình trạng	Đánh giá	Đánh giá sự phù hợp với VBPL có liên quan	Ghi chú (Thống kê đầy đủ văn bản số...ngày...)
7	Quy trình lập và quản lý các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình thi công	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp		
II	Hồ sơ thi công và nghiệm thu công trình xây dựng				
1	Lệnh khởi công	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp		Văn bản số ngày của
2	Bảng kê các thay đổi thiết kế trong quá trình thi công	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp	Nếu có và theo hướng dẫn tại TCXDVN 371-2006.	Các quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung TKBVTC các gói thầu - QĐ số ngày của gói
3	Bản vẽ hoàn công	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp	Thông tư số 10/2021/NĐ-CP	- Chi tiết hồ sơ hoàn công nhà thầu (phụ lục 2)
4	Các biên bản nghiệm thu vật liệu trước khi đưa và sử dụng	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp	Nếu có	- Chi tiết hồ sơ hoàn công nhà thầu (phụ lục 2)
5	Các kết quả quan trắc, đo đạc, thí nghiệm	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp	Các Yêu cầu kỹ thuật của dự án và các tiêu chuẩn áp dụng.	- Chi tiết hồ sơ hoàn công nhà thầu (phụ lục 2)
6	Các biên bản nghiệm thu chất lượng thi công	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp	Các yêu cầu kỹ thuật của dự án và các tiêu chuẩn áp dụng.	- Chi tiết hồ sơ hoàn công nhà thầu (phụ lục 2)
7	Kiểm định chất lượng công trình (nếu có)	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp	Các yêu cầu kỹ thuật của dự án và các tiêu chuẩn áp dụng.	
8	Lý lịch thiết bị lắp đặt thiết bị trong công trình (nếu có)	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp		
9	Các văn bản liên quan công tác bảo trì	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp		
10	Quy trình vận hành, khai thác và bảo trì công trình	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp	Đối chiếu với các quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP; Thông	- Dự án thực hiện theo TCCS 07:2013/TCĐBVN của Tổng cục đường bộ VN ban hành nên không có hồ sơ riêng.

STT	Nội dung	Tình trạng	Đánh giá	Đánh giá sự phù hợp với VBPL có liên quan	Ghi chú (Thông kê đầy đủ văn bản số...ngày...)
				tư số 10/2021/NĐ-CP.	
11	Công tác quan trắc trong quá trình khai thác (nếu có)	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp		
12	Biên bản nghiệm thu công việc xây dựng	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp	Quyết định số 14/QĐ-BQLDA; ngày 02/02/2023	- Chi tiết hồ sơ hoàn công nhà thầu (phụ lục 2)
13	Biên bản nghiệm thu giai đoạn thi công hoặc hoàn thành bộ phận công trình	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp	Quyết định số 14/QĐ-BQLDA; ngày 02/02/2023	- Chi tiết hồ sơ hoàn công nhà thầu (phụ lục 2)
III	Quản lý an toàn, vệ sinh lao động				
1	Văn bản chấp thuận kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động, vệ sinh lao động	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp	Điều 36 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP; Điều 4 Thông tư 04/2017/TT-BXD	Văn bản số ngày của
2	Văn bản chấp thuận tổ chức bộ phận quản lý an toàn, vệ sinh lao động	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp	Điều 36 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP; Điều 4 Thông tư 04/2017/TT-BXD	Văn bản số ngày của
3	Biên bản về việc tập huấn, hướng dẫn nhận diện các yếu tố nguy hiểm có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động và các biện pháp ngăn ngừa tai nạn lao động		☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp		
5	Biên bản (danh sách) cung cấp trang, thiết bị bảo vệ cá nhân cho người lao động	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp		
6	Văn bản chấp thuận Ban chỉ huy công trường, danh sách công nhân tham gia thi công trên công trường				Văn bản số ngày của

STT	Nội dung	Tình trạng	Đánh giá	Đánh giá sự phù hợp với VBPL có liên quan	Ghi chú (Thông kê đầy đủ văn bản số...ngày...)
7	Văn bản chấp thuận Danh sách máy móc, thiết bị thi công				Văn bản số ngày của
8	Văn bản chấp thuận biện pháp thi công riêng, chi tiết cho các công việc làm việc trên cao cách mặt bằng làm việc từ 2m trở lên, trên sàn công tác di động, nơi cheo leo nguy hiểm; các công việc trên sông, suối	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp	Phụ lục kèm theo Thông tư số 13/2016/TT-BLĐTBXH ngày 16/6/2016	Văn bản số ngày của
9	Văn bản chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước về quản lý, vận chuyển, sử dụng, phương án thi công...vật liệu nổ (nếu có)	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp		Văn bản số ngày của
10	Chứng nhận đăng kiểm hoặc chứng nhận kiểm định các loại máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp	Thông tư số 53/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016	
11	Chứng chỉ được cấp của người vận hành các loại máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp	Thông tư số 53/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016	
12	Giấy phép thi công công trình (nếu có)	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp	Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015	
13	Văn bản chấp thuận pháp tổ chức thi công, an toàn giao thông; hệ thống an toàn giao thông; đảm bảo giao thông trong thời gian thi công trên đường đang khai thác (nếu có)	☐ Có ☐ Không có	☐ Phù hợp ☐ Không phù hợp	Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015	Văn bản số ngày của

PHỤ LỤC 2: THỐNG KÊ HỒ SƠ HOÀN CÔNG

(Kèm theo văn bản số / BQLDA-KTTĐ ngày /05/2023 của Ban QLDA đầu tư CTGT Thanh Hoá)

- TIÊU DỰ ÁN 1: Cầu vượt sông mã và đường hai đầu cầu từ Km5+250 – Km7+250 thuộc dự án đường nối quốc lộ 1 với quốc lộ 45 đoạn từ xã Hoàng Xuân, huyện Hoằng Hoá đến xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hoá (Km5+250 Km14+603)

- ĐỊA ĐIỂM: Huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

- CHỦ ĐẦU TƯ: Ban QLDA đầu tư CTGT Thanh Hoá

STT	Nội dung	Ghi chú
A	Nhà thầu	
I	Hồ sơ pháp lý	
1	Tập	
2	Tập	
II	Kết quả thí nghiệm vật liệu đầu vào	
1	Tập	
2	Tập	
III	Biên bản nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu bộ phận hoặc giai đoạn công trình (nếu có) trong quá trình thi công xây dựng	
1	Tập	
2	Tập	
IV	Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng	
1	Tập	
2	Tập	
V	Bản vẽ hoàn công (có danh mục bản vẽ kèm theo)	
1	Tập	
2	Tập	
VI	Kết quả quan trắc (nếu có), đo đạc, thí nghiệm trong quá trình thi công	
1	Tập	
2	Tập	
VII	Nhật ký thi công xây dựng công trình	
1	Tập	
2	Tập	
VIII		

PHỤ LỤC 3: NỘI DUNG CÔNG TÁC KIỂM TRA HIỆN TRƯỜNG

(Kèm theo văn bản số / BQLDA-KTTĐ ngày /05/2023 của Ban QLDA đầu tư CTGT Thanh Hoá)

- **Tiểu dự án 1: Cầu vượt sông mã và đường hai đầu cầu từ Km5+250 – Km7+250 thuộc dự án đường nối quốc lộ 1 với quốc lộ 45 đoạn từ xã Hoàng Xuân, huyện Hoàng Hoá đến xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hoá (Km5+250 Km14+603)**

- **ĐỊA ĐIỂM: Huyện Hoàng Hoá và Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá**

- **CHỦ ĐẦU TƯ: Ban QLDA đầu tư CTGT Thanh Hoá**

STT	Nội dung	Kết quả kiểm tra
1	Toạ độ tìm tuyến	
2	Cao độ trắc dọc	
3	Kích thước MCN, kích thước 1 số hạng mục công trình	
4	Hệ thống ATGT	
5	Vị trí các công trình so với thiết kế	
6	Kiểm tra độ bằng phẳng, độ dốc nền, mặt đường, độ dốc mái ta luy	
7	Đo cường độ nền K98, mặt đường	
8	Kiểm tra chiều dày kết cấu áo đường	
.....		